TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H** ******* Bản án số: 119/2019/HS-ST Ngày: 22/11/2019	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ H

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trung Hòa
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Đức Thọ
Ông Lê Văn Xuân
- Thư ký phiên tòa:
Bà Vũ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T
- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Tư - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 129/2019/TLST-HS, ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến T, sinh năm 1997, tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Q, xã Q, huyện T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng T và bà Phạm Thị Phương H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Vũ Đức N, sinh năm 1990 (Đã chết)

Trú tại: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh T

- Đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại:

Anh Vũ Văn B, sinh năm 1983 (Có mặt)

Trú tại: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh T

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1983 (Có mặt)

Trú tại: Thôn V, xã T, huyện T, Thành phố H

Anh Đào Đức V, sinh năm 1998 (Có mặt)

Trú tại: Thôn B, xã T, huyện T, H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 30/6/2019, anh Vũ Văn Đ, Nguyễn Tiến T và anh Đào Đức V cùng một số người bạn tổ chức ăn liên hoan tại quán ăn ở thôn L, xã Q, huyện T, Thành phố H. Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 01/7/2019, Nguyễn Tiến T (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B2-882.78 chở anh Vũ Đức N (cả hai đều không đội mũ bảo hiểm) để đưa hai người bạn của T về xã L, T, H. Sau đi đưa bạn về nhà, T tiếp tục điều khiển xe mô tô chở anh N từ xã L theo đường 427 hướng ra Thị Trấn T để về nhà. Khi đi đến gần đỉnh cầu vượt K, xã H, huyện T, Thành phố H, T đã đều khiển xe mô tô đi lấn sang làn đường ngược chiều khoảng 1m và đúng lúc này T phát hiện thấy xe ô tô biển kiểm soát 29H-02347 do anh Nguyễn Đình D điều khiển theo hướng ngược chiều đang đi đến đỉnh cầu vượt cách xe T khoảng 3m nên Toàn đã đánh lái sang phải, đi đúng làn đường của mình nhưng do khoảng cách quá gần nên không tránh kịp dẫn đến xe mô tô do T điều khiển đâm vào bên trái đầu xe ô tô của anh D làm xe mô tô của T bị đổ, T và anh N ngã văng xuống đường.

Hậu quả: Anh Vũ Đức N bị chấn thương sọ não, vỡ vách ngăn mũi, vỡ xương trán được đưa đi cấp cứu nhưng do thương tích quá nặng nên đã tử vong;

Nguyễn Tiến T bị chấn thương vùng đầu, phần mềm cẳng tay trái;

Xe mô tô biển kiểm soát 90B2-882.78 và xe ô tô biển kiểm soát 29H-02347 bị hư hỏng.

Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, Cơ quan điều tra đã tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở của T và kết quả xác định nồng độ cồn trong hơi thở của T là 0,036mg/l khí thở.

Tại bản trích sao bệnh án ngày 25/7/2019 của Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức thể hiện: Anh Vũ Đức N bị chấn thương sọ não nặng, dập não rải rác, phù não, chảy máu dưới nhện lan tỏa. Ethanol trong máu anh N lúc vào viện là 118,9mg/l.

Ngày 01/7/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tử thi đối với anh Vũ Đức N nhưng gia đình anh N đã từ chối giám định pháp y.

Tại Bản khám nghiệm tử thi số 57/19/GĐPY ngày 15/7/2019 của Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức xác định các dấu vết bên ngoài tử thi của anh Vũ Đức N như sau:

- Rách da trán phải kích thước 5cm x 1cm. Rách da thái dương phải kích thước 3cm x 1cm, bầm tím tụ máu xung quanh 2 mắt, nhiều vết sây sát bầm, tím da mũi, miệng trên diện 6cm x 7cm. Bầm tím chẩm phải kích thước 4cm x 3cm, chảy máu tai phải;

- Sây sát bấm tím vai trái kích thước 7cm x 5cm……., gãy xương vùng ngực;

- Sây xát da cẳng tay, mu bàn ngón tay trái diện 19cm x 8cm, sấy sát da gối trái kích thước 8cm x 8cm…….

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Đình D là chủ xe tô tô biển kiểm soát 29H-023.47 đã hỗ trợ gia đình anh Vũ Đức N 100.000.000 đồng và bị cáo Nguyễn Tiến T đã bồi thường cho gia đình anh Vũ Đức N 30.000.000 đồng. Đại diện theo ủy quyền của gia đình anh Vũ Đức N không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường thêm khoản nào khác.

Tại bản cáo trạng số 116/CT-VKSTT ngày 07 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh

giá nhân thân, đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"

Về hình phạt: Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt Nguyễn Tiến T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đình D đã nhận lại 01 xe ô tô BKS 29H-023.47 và không đề nghị bồi thường, không thắc mắc gì. Anh Đào Đức V nhận lại xe mô tô và không đề nghị bồi thường, không thắc mắc gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra – Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến T khai nhận: Khoảng 00 giờ 05 phút, ngày 01/7/2019, Nguyễn Tiến T không có giấy phép lái xe, đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B2-882.78 chở anh Vũ Đức N lưu thông trên đường 427 hướng xã H đi Thị Trấn T. Khi đi đến đỉnh cầu vượt K thuộc địa phận xã H, huyện T, H, T điều

khiển xe mô tô đi lấn sang làn đường ngược chiều khoảng 1m thì phát hiện thấy xe ô tô biển kiểm soát 29H-02347 do anh Nguyễn Đình D điều khiển theo hướng ngược chiều đang đi đến cách đầu xe của T khoảng 3m, T đã đánh lái sang phải để tránh nhưng do khoảng cách quá gần nên không tránh kịp dẫn đến xe mô tô do T điều khiển đâm vào bên trái đầu xe ô tô của anh D làm xe mô tô do T điều khiển chở anh N đổ xuống đường. Hậu quả: Xe ô tô biển kiểm soát 29H-02347, xe mô tô biển kiểm soát 90B2-882.78 bị hư hỏng, anh Vũ Đức N bị thương nặng và tử vong, bị cáo T bị thương nhẹ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản tự khai, biên bản lấy lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm xe cùng tang vật của vụ án và các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, được xét hỏi tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để kết luận: Khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trên cầu, Nguyễn Tiến T đã điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, không chú ý quan sát, trong tình trạng có nồng độ cồn trong hơi thở, đi lấn sang làn đường ngược chiều vi phạm Khoản 1 Điều 9, Khoản 1 Điều 17, Khoản 2 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ dẫn đến việc xe của T bị đổ, T và anh N ngã xuống đường gây hậu quả nghiêm trọng làm anh Vũ Đức Nhật tử vong. Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến T đã phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây tổn thất lớn về tinh thần cho gia đình người bị hại. Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do lỗi của bị cáo nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

3] Về tình tiết tăng năng trách nhệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình người bị hại. Tại phiên tòa đại diện gia đình người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên căn cứ vào điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, tham gia giao thông khi chưa có giấy phép lái xe và có nồng độ cồn trong hơi thở gây hậu quả nghiêm trọng làm một người chết. Do vậy, cần phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo là thỏa đáng. Tuy nhiên, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên căn cứ vào Khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, xử bị cáo dưới mức thấp nhất trong khung hình phạt là phù hợp.

5]. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác nên Tòa án không xem xét.

6]. Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 29H-02347 đăng ký mang tên anh Nguyễn Đình D bị hư hỏng nhẹ nhưng anh D đã từ chối cung cấp thông tin về thiệt hại nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T không tiến hành định giá được và anh D đã nhận lại xe, không đề nghị bồi thường nên Tòa không xét.

7]. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 90B2-882.78 mang tên anh Đào Đức V bị hư hỏng nhẹ nhưng anh V đã từ chối cung cấp thông tin về thiệt hại nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T không tiến hành định giá được và anh V đã nhận lại xe, không đề nghị bồi thường nên Tòa không xét.

8]. Đối với Nguyễn Tiến T điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm nên Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

9]. Đối với anh Nguyễn Đình D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29H-02347 đi đúng làn đường, đúng tốc độ, tại nạn xảy ra là do bất ngờ nên anh D không có lỗi. Tuy nhiên, anh D điều khiển xe ô tô chở người trên buồng lái vượt quá số người quy định nên Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

10]. Đối với anh Đào Đức V là chủ xe mô tô biển kiểm soát 90B2-882.78, đêm ngày 30/6/2019, anh V không biết Toàn lấy xe đi và gây tai nạn nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý anh V về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là đúng quy định.

11]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

12]. Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Nguyễn Tiến T 20 (*Hai mươi*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số: 326/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị

cáo Nguyễn Tiến T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Trung Hòa

Nơi nhận:
- *TAND TP. H;*
- *VKSND huyện;*
- *Công an huyện T;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Bị cáo, đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*